

BỘ CÔNG THƯƠNG
CÔNG TY CỔ PHẦN - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

HỒ SƠ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN II NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

Hà Nội, tháng 6/2019

DANH MỤC HỒ SƠ

<i>Stt</i>	<i>Tên tài liệu</i>	<i>Ghi chú</i>
01	Thông báo mời họp tham dự ĐHĐCĐ thường niên lần II năm 2019 CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May	
02	Chương trình ĐHĐCĐ thường niên lần II năm 2019 CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May	
03	Phiếu xác nhận tham dự ĐHĐCĐ thường niên lần II năm 2019 CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May	
04	Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên lần II năm 2019 CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May	
05	Dự thảo Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên lần II năm 2019 CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May	
06	Báo cáo hoạt động quản lý, giám sát của HĐQT năm 2018 tại ĐHĐCĐ thường niên lần II năm 2019 CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May	
07	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019	
08	Báo cáo Ban kiểm soát CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May	
09	Dự thảo Tờ trình thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019	
10	Dự thảo Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019	
11	Dự thảo Tờ trình phân phối lợi nhuận & chi trả cổ tức năm 2018; Thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2019	

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO MỜI HỌP

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên lần II năm 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN – VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

Kính gửi: Quý Cổ đông CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May,

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May, Hội đồng quản trị (HĐQT) CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May (Công ty) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tới dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên lần II năm 2019 như sau:

- 1. Thời gian:** 8 giờ 30 phút Thứ ba, ngày 18 tháng 6 năm 2019.
- 2. Địa điểm:** Hội trường tầng 4, CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May số 478 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- 3. Thành phần tham dự:** Cổ đông sở hữu chứng khoán của Công ty (Mã chứng khoán VDM) theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam tại ngày đăng ký cuối cùng Thứ ba, ngày 28/5/2019.
- 4. Nội dung:**
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) tại ĐHCĐ thường niên lần II năm 2019.
 - Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
 - Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
 - Thông qua thù lao về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018; Thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2019.
 - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
 - Xin ý kiến Đại hội về việc giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
- 5. Tài liệu Đại hội:** Tài liệu ĐHCĐ được cập nhật trên website của Công ty: www.viendetmay.org.vn.
- 6. Đăng ký tham dự Đại hội và ủy quyền:**
 - Trường hợp không sắp xếp tham dự Đại hội được, Quý Cổ đông có thể ủy quyền hợp lệ cho người khác đại diện tham dự Đại hội theo mẫu **Giấy ủy quyền** được gửi kèm hồ sơ này (Nếu không có giấy ủy quyền của cổ đông khi vắng mặt đồng nghĩa với việc cổ đông sẽ nhất trí hoàn toàn với các Nghị quyết của Đại hội).

- Mỗi Cổ đông chỉ được ủy quyền 1 lần. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người khác. Cổ đông đại diện được ủy quyền, khi đến dự Đại hội, vui lòng mang theo giấy tờ tùy thân (*Chứng minh thư nhân dân; Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu*).

- Để thuận lợi cho công tác tổ chức, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội và gửi **Giấy ủy quyền** (nếu có) về Công ty, chậm nhất đến **11h30 Thứ hai, ngày 17 tháng 6 năm 2019** theo một trong các cách sau:

Nơi nhận: Phòng Điều hành CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May, số 478 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: 024-38622884.

Fax: 024-38622867.

Email: info@viendetmay.org.vn

Trân trọng kính mời!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Lương



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CTCP - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

Thời gian: Từ 8 giờ 30 phút Thứ ba, ngày 18 tháng 6 năm 2019.

Địa điểm: Hội trường tầng 4, CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May số 478 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h – 8h30	Đón tiếp đại biểu, cổ đông - Kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông - Lập danh sách các cổ đông có mặt	BTC
8h30 – 8h50	Khai mạc đại hội: - Chào cờ, khai mạc đại hội - Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu đến dự.	BTC
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu là cổ đông tham dự Đại hội.	BKS
8h50 – 9h20	- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch	BTC
	- Giới thiệu Đoàn Thư ký	BTC
	- Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội.	Đoàn Chủ tịch
	- Thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May và biểu quyết tại Đại hội.	BTC
9h20 – 9h40	Chủ tịch Đại hội tuyên bố khai mạc và Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018	Chủ tịch HĐQT
9h40 – 10h00	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019	Giám đốc Công ty
10h00 – 10h10	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc	BKS
10h10-10h30	Tờ trình của HĐQT về phân phối lợi nhuận và	

	chi trả cổ tức năm 2018; Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình thông qua kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019	
	Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019	
10h30 – 11h00	Bầu Ban kiểm phiếu;	Đoàn Chủ tịch
	Đại hội bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo.	Đoàn Chủ tịch; Ban kiểm phiếu
	Thảo luận	
	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các báo cáo	
11h00-11h15	Thông qua Nghị quyết & bế mạc đại hội.	Thư ký
	Biểu quyết Nghị quyết	Chủ tịch
	Bế mạc	



CTCP - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

PHIẾU XÁC NHẬN

Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần II năm 2019

Công ty cổ phần - Viện Nghiên cứu Dệt May

Tên cổ đông/Người đại diện cổ đông:

Số CMND:; Cấp ngày:; Tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Tổng số cổ phần sở hữu: cổ phần.

(Bằng chữ: cổ phần)

Xác nhận tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần II năm 2019 của CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May, tổ chức vào hồi 8 giờ 30 phút Thứ ba, ngày 18 tháng 6 năm 2019 như sau:

: Trực tiếp tham dự.

: Ủy quyền tham dự: Ủy quyền cho Ông/Bà:

....., số CMND:, cấp ngày

...../...../..... tại tham dự.

: Không tham dự

....., ngày tháng năm 2019

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đề nghị Quý Cổ đông gửi **Phiếu xác nhận** tham dự về địa chỉ:

Công ty cổ phần - Viện Nghiên cứu Dệt May, số 478 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;

Email: info@viendetmay.org.vn

Fax: 024 - 38622867

Thời gian: Trước 11h30 Thứ hai, ngày 17 tháng 6 năm 2019.



CTCP - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần II năm 2019

Công ty cổ phần - Viện Nghiên cứu Dệt May

1. Bên ủy quyền

Tên cổ đông:

Số CMND/ĐKKD:; Cấp ngày:; Tại:

Địa chỉ:; Điện thoại:

Hiện đang sở hữu: cổ phần của CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May.

(Bằng chữ: cổ phần)

2. Bên nhận ủy quyền

Ông (bà):

Số CMND:; Cấp ngày:; Tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần ủy quyền:

3. Nội dung ủy quyền:

- Được quyền thay mặt người ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên lần II năm 2019 của tổ chức vào 8 giờ 30 phút Thứ ba, ngày 18 tháng 6 năm 2019.

- Có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHCĐ thường niên lần II năm 2019.

4. Thời hạn ủy quyền: Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp ĐHCĐ thường niên lần II năm 2019 CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May.

5. Trách nhiệm của các bên: Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền cho bên thứ 3 thực hiện các công việc đã được ủy quyền.

Các bên cam kết chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Người được ủy quyền khi tham gia Đại hội mang theo CMND/Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền bản gốc, tài liệu dự họp).

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN II NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần (CTCP) – Viện Nghiên cứu Dệt May (Công ty),

Đề cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên lần II năm 2019 của Công ty được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các Cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Ban Tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ thông qua **Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông** với các nội dung sau:

Điều 1. Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ

- Các Cổ đông của Công ty có tên trong danh sách chốt Thứ ba, ngày 28/5/2019 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May.
- Cổ đông có quyền tham dự Đại hội có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều lệ Công ty. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đề cập tại Điều lệ Công ty có quyền đề xuất các nội dung đưa vào chương trình họp. Đề xuất phải được lập thành văn bản và gửi cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội.
- Mỗi Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMTND/CCCD/Hộ chiếu) và Thư mời tham dự nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông, nhận Phiếu biểu quyết có: Mã số cổ đông; Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết.
- Phát biểu và biểu quyết tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May.

- Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội, có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp Cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội, phải liên hệ với Ban tổ chức để thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của cá nhân về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp Cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của cá nhân với Ban tổ chức hoặc cổ đông vắng mặt ở Đại hội và không ủy quyền tham dự thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký tham gia dự họp và biểu quyết ngay tại Đại hội khi có mặt tham dự Đại hội. Chủ tịch Đại hội vẫn điều hành Đại hội theo chương trình đã được thông qua, không có trách nhiệm dừng cuộc họp. Đồng thời hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước khi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban Kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thì cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn không có quyền biểu quyết.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ Công ty phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc này.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ Đoàn Chủ tịch ĐHĐCĐ

- Đoàn Chủ tịch do Đại hội bầu gồm Chủ tịch và một số ủy viên do Đại hội biểu quyết và thông qua, có chức năng điều hành Đại hội. Dự kiến Đoàn Chủ tịch Đại hội là 03 thành viên, do Đại hội bầu, bao gồm: 01 Chủ tịch Đại hội và 02 ủy viên.
- Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận; Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

- Đoàn Chủ tịch tiến hành các công việc được coi là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trình tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

Điều 3. Ban Thư ký Đại hội

- Ban Thư ký gồm 02 người do Đoàn Chủ tịch cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ công về nhiệm vụ của mình.

- Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch, như: Ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, dự thảo các văn kiện, kết luận và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; trình bày trước Đại hội về Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu biểu quyết

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội và báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông.

- Ban kiểm phiếu biểu quyết: Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội, tổng hợp và báo cáo kết quả biểu quyết từng vấn đề cho Đoàn Chủ tịch để công bố trước Đại hội.

Điều 5. Đặt câu hỏi hoặc nêu ý kiến trong ĐHĐCĐ

- Cổ đông ghi câu hỏi vào Phiếu trao đổi thông tin (*đính kèm tài liệu Đại hội*) gửi cho Đoàn Chủ tịch để được giải đáp hoặc giơ tay để được chỉ định phát biểu. Cổ đông cần cung cấp đầy đủ thông tin (họ tên & mã số cổ đông) phục vụ mục đích ghi biên bản Đại hội.

- Nội dung ý kiến cần phù hợp với chương trình, ngắn gọn, tránh trùng lặp.

- Căn cứ vào sự quan trọng của các ý kiến hoặc mức độ quan tâm của Cổ đông, Đoàn Chủ tịch lựa chọn giải đáp các ý kiến một cách hiệu quả nhất.

Điều 6. Biểu quyết tại ĐHĐCĐ

- Mỗi Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền đến tham dự Đại hội được Ban Tổ chức cấp 01 Phiếu biểu quyết (*Mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện*) có đóng dấu treo của Công ty. Việc biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

- Khi biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội, các Cổ đông sẽ biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết lên cao. Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số phiếu Đồng ý/Không đồng ý để tổng hợp kết quả biểu quyết. Trong lúc biểu quyết, Cổ đông ra ngoài được xem như đồng ý với nội dung được biểu quyết.

- Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi: Đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành.

Điều 7. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu theo quy định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

- Quy chế làm việc này được đọc và thông qua trước ĐHĐCĐ thường niên lần II năm 2019 của CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May.
- Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

BTC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN LẦN II NĂM 2019
CTCP – VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY

Số : 318 /BC-HDQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO

Hoạt động quản lý, giám sát của Hội đồng quản trị năm 2018 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần II năm 2019

Kính thưa Quý vị đại biểu!

Kính thưa Quý Cổ đông Công ty,

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần (CTCP) - Viện Nghiên cứu Dệt May (Công ty), tôi xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động quản lý, giám sát năm 2018 của Hội đồng quản trị (HDQT) và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 với nội dung như sau:

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM 2018

I.1 Đánh giá tình hình hoạt động

Ngày 19/9/2018, Công ty Cp- Viện Nghiên cứu Dệt may tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu, ngày 10/10/2018 Công ty Cp- Viện Nghiên cứu Dệt may được sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, khi đó công ty chính thức hoạt động theo mô hình Cổ phần. Thời gian hoạt động của công ty là 3 tháng 20 ngày, Vì vừa mới chuyển đổi từ mô hình hoạt động sự nghiệp 100% vốn Nhà nước chuyển sang mô hình công ty cổ phần, công ty hoạt động cũng có một số thuận lợi, nhưng cũng gặp nhiều khó khăn đó là:

Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Lãnh đạo Bộ công thương, các Vụ, Cục thuộc Bộ và Tập đoàn dệt may Việt nam, đã chỉ đạo sát sao trong các hoạt động của công ty trong quá trình CP hóa và sau CP hóa.
- Được sự ủng hộ và đồng thuận của các cổ đông khi triển khai các hoạt động của công ty, Sự đồng thuận trong công tác điều hành giữa HDQT và ban Giám đốc công ty.

Khó khăn:

- Về lao động giảm 35%, cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc, tác phong một số cán bộ chưa quen theo hoạt động doanh nghiệp do đặc thù là Từ Viện nghiên cứu chuyển sang doanh nghiệp.
- Về các giấy phép hoạt động của công ty đều phải thay đổi lại và mất nhiều thời gian.

- Về tiền thuê đất: Tháng 8 năm 2018, công ty nhận được thông báo nợ tiền thuê đất của Phân viện dệt may tại TPHCM từ năm 1996 đến năm 2018 là hơn 14 tỷ đồng
- Về SX kinh doanh cũng do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ Trung, việc kinh doanh cũng gặp nhiều khó khăn.

Với những thuận lợi và khó khăn của gần 3 tháng cuối năm 2018, Hội đồng quản trị xin được báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng năm 2019 như sau:

1.2 Hoạt động của HĐQT và từng thành viên trong HĐQT

1.2.1 Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD

Căn cứ vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ thống nhất thông qua kế hoạch sx kinh doanh của 2 tháng cuối năm 2018, HĐQT đã giao cho Bộ phận điều hành công ty thực hiện, trong đó tập trung vào các hoạt động cốt lõi của công ty đó là;

Về nghiên cứu khoa học.

- Các đề tài nghiên cứu khoa học phải tập trung vào chất lượng của các đề tài dự án, lập kế hoạch triển khai cho đảm bảo chất lượng và hiệu quả.
- Giao ban giám đốc chỉ đạo Trung tâm nghiên cứu và các cán bộ có khả năng nghiên cứu thuộc các đơn vị khác trong công ty tham gia đề xuất các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp nhà nước, cấp Bộ, cấp sở, các đề tài dự án của ngành là phải có tính mới, có tính ứng dụng cao cho các doanh nghiệp, ngoài ra còn tham gia các nhiệm vụ mang tính chiến lược của ngành khi Bộ yêu cầu.

Về dịch vụ thử nghiệm và giám định:

- Giao bộ phận Điều hành công ty cân đối kế hoạch giao cho các Trung tâm thí nghiệm và giám định tại Hà Nội và thành phố HCM, giao kế hoạch phải tăng so với cùng kỳ năm trước là từ 10- 15% và đảm bảo vượt doanh thu theo kế hoạch đã được thông qua.
- Tập trung nghiên cứu phát triển các phương pháp thử và các phép thử mới đáp ứng được một số tiêu chuẩn của Mỹ, EU, Nhật.
- Tập trung giữ vững và phát triển tiếp các phép thử của khách hàng Dcathlong
- Tăng cường, quảng bá, marketing với các doanh nghiệp dệt may trong nước để tăng lượng khách hàng.

Về sản xuất kinh doanh và dịch vụ kỹ thuật.

- Tập trung sản xuất các loại sợi Nontwist, các loại vải tre, pha tre và các sản phẩm có tính ưu việt từ sản phẩm của các đề tài, dự án

1.2.2 Công tác quản trị Công ty

- Sau khi công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, HĐQT đã họp bầu kế toán trưởng của công ty và thông qua danh sách các chức danh cán bộ chủ chốt của công ty theo mô hình bộ máy gọn nhẹ, hiệu quả.
- Giao cho Giám đốc công ty rà soát và bố trí lại lao động của các đơn vị trong công ty, ra quyết định bổ nhiệm các chức danh trưởng phó các đơn vị và ký hợp đồng lao động cho cán bộ trong công ty.

- Chuyển đổi Phân Viện dệt may tại TPHCM thành Chi nhánh Công ty CP- viện nghiên cứu dệt may và hoạt động phụ thuộc.

1.2.3 Công tác quản lý vốn tại Công ty

- Công tác quản lý vốn của công ty thực hiện theo quyết định 4676/QĐ-BCT của Bộ Công thương ngày 30 tháng 11 năm 2016 về việc Ban hành Quy chế quản lý Người đại diện vốn Nhà nước tại doanh nghiệp do Bộ Công Thương là cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước và theo Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Thực hiện nghiêm túc bảo toàn vốn Nhà nước mà Bộ Công Thương giao cho Bộ phận đại diện vốn Nhà nước tại công ty quản lý.

1.2.4 Thù lao của HĐQT và BKS

- Thù lao của HĐQT và BKS, thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 19/9/2018 đó là:

+ Chủ tịch HĐQT: 20.000.000đ/người/tháng

+ Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 1.000.000 đ/người/tháng

+ Trưởng Ban kiểm soát (không chuyên trách) : 1.000.000 đ/người/tháng

+ Thành viên BKS (không chuyên trách): 500.000 đ/người/tháng

+ Thư ký công ty (không chuyên trách): 500.000 đ/người/tháng

1.3 Tổng kết các cuộc họp và quyết định của HĐQT

+ Ngày 19/9/2018, HĐQT họp phiên đầu tiên để bầu chủ tịch HĐQT và Giám đốc công ty, và đã báo cáo với Đại hội đồng cổ đông.

+ Ngày 12/10/2018; HĐQT tổ chức họp phiên lần thứ 2, với sự tham gia của các thành viên HĐQT cùng với Giám đốc và trưởng Ban kiểm soát với nội dung: Phân công nhiệm vụ cho thành viên HĐQT, Giám đốc triển khai kế hoạch SXKD và đề xuất công tác tổ chức của công ty cụ thể:

Phân công nhiệm vụ cho thành viên HĐQT

+ Ông Phạm Văn Lượng- chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm chung cho tất cả các hoạt động của công ty. Trực tiếp chỉ đạo điều hành công ty cùng với ban điều hành công ty, Thay mặt HĐQT ra các quyết định theo thẩm quyền, theo điều lệ và quy chế hoạt động của công ty.

+ Bà Nguyễn Diệp Linh: Chịu trách nhiệm theo dõi, triển khai các hoạt động của Phòng Điều hành, công tác tổ chức của công ty. Thư ký công ty.

+ Bà Bùi Thị Thái Nam: Chịu trách nhiệm theo dõi, triển khai mọi hoạt động của Trung tâm thí nghiệm tại Hà Nội và TP. HCM.

+ Ông Nguyễn Văn Thông: Tham mưu cho HĐQT về định hướng phát triển của Công ty, theo dõi và triển khai các hoạt động của Nghiên cứu, giám định, chứng nhận, thí nghiệm phối hợp với các trung tâm xây dựng các phép thử mới, các quy chuẩn đáp ứng yêu cầu hiện tại và tương lai.

+ Ông Vũ Huy Đông: Giúp HĐQT về định hướng phát triển, đầu tư, khai thác cơ sở vật chất để có hiệu quả cho công ty.

Nghị quyết của HĐQT họp phiên 2:

1. Triển khai các nhiệm vụ, phân đầu đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 19/9/2018.
2. Tập trung quyết toán để bàn giao sớm nhất, trong đó giải quyết phần tiền thuê đất phát sinh của Chi nhánh tại TP.HCM
3. Triển khai các thủ tục xin đăng ký Doanh nghiệp khoa học công nghệ.
4. Tập trung chuyển quyền sử dụng đất sang công ty cổ phần, làm các thủ tục xin miễn tiền thuê đất theo quy định.
5. Đăng ký, đấu thầu các đề tài, dự án cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp Sở.
6. Đầu tư nâng cấp thiết bị phòng thí nghiệm.
7. Tăng cường marketing đối với các dịch vụ kỹ thuật, chứng nhận, kiểm định
9. Rà soát lại các hợp đồng dịch vụ, hợp đồng liên doanh, liên kết, bố trí sắp xếp hợp lý để khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất của toàn công ty.
10. Về tổ chức nhân sự:
 - Rà soát lại lao động từng bộ phận, xây dựng vị trí công việc, bố trí sắp xếp lại lao động cho hợp lý và hiệu quả.
 - Tập trung kiện toàn tổ chức của Chi nhánh tại TP.HCM.
 - Thống nhất bổ nhiệm ông Tống Đức Quang- Kế toán trưởng của Công ty, các vị trí chủ chốt của các đơn vị thuộc công ty tạm giữ ổn định như hiện tại.
11. Xây dựng các quy chế hoạt động của công ty: Quy chế nội bộ, quy chế tài chính, quy chế tiền lương, phân cấp ủy quyền, quy chế thi đua khen thưởng, kỷ luật trên cơ sở điều lệ và luật pháp quy định.
12. Xây dựng chế độ báo cáo của công ty với Bộ Công Thương, công ty chứng khoán.

Thang 1 năm 2019 HĐQT họp phiên 3 với nội dung kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần đầu và nghị quyết của HĐQT họp phiên lần 2 và thông qua triển khai kế hoạch sx kinh doanh của năm 2019 cụ thể:

- SXKD 2019: Tập trung vào các hoạt động cốt lõi của Cty và thống nhất với kế hoạch sxkd 2019 do Giám đốc trình phù hợp kế hoạch sxkd 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất: Tập trung nguồn lực để thực hiện chuyển quyền sử dụng đất và miễn tiền thuê đất theo quy định.
- Quyết toán 2018: Thực hiện sớm, sau đó tiến hành kiểm toán.
- Kế hoạch thoái vốn: Thực hiện theo sự chỉ đạo của Bộ Công Thương
- Trình Bộ Công Thương phê duyệt hệ thống thang bảng lương 2019 và các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tài chính.
- Phối hợp HĐQT & Ban Điều hành: Giao quyền điều hành và ủy quyền cho ban điều hành thực hiện các công việc của công ty.

Căn cứ vào nội dung và Nghị quyết của Đại HĐCĐ và HĐQT, về cơ bản các nội dung công việc đã được HĐQT triển khai nghiêm túc và hiệu quả, công ty đã đi vào hoạt động ổn định có sự kế thừa và tăng trưởng tốt, thu nhập của cán bộ giữ vững ổn

định, tăng trưởng. Nhiệm vụ của các thành viên HĐQT đều hoàn thành tốt, thực hiện đúng luật pháp, điều lệ công ty và quy định của Bộ Công Thương.

I.4 Hoạt động giám sát đối với Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý

- HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong HĐQT theo các lĩnh vực hoạt động của công ty, các thành viên có trách nhiệm giám sát việc thực hiện của Giám đốc công ty và các hoạt động của các đơn vị trong công ty, việc giám sát này được thể hiện qua các buổi họp giao ban đầu tuần và họp chào cờ đầu tháng. Nhìn chung các hoạt động của bộ phận Điều hành đều được giám sát thường xuyên và liên tục, thực hiện nghiêm túc và hiệu quả.

I.5 Một số tồn tại, hạn chế

Mặc dù hoạt động của HĐQT và Ban điều hành có rất cố gắng xong cũng có một số hạn chế đó là:

- Một số các công việc triển khai với các cơ quan ban ngành ngoài công ty còn chậm, chưa được như mong muốn như: Xin cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, thủ tục sang tên đất cho công ty...
- Tác phong làm việc của một số cán bộ chưa được cải thiện.
- Nguồn lực còn thiếu, còn yếu.
- Công tác điều hành còn chông chéo, một số công việc triển khai chậm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Năm 2019 là năm thực sự công ty hoạt động theo mô hình cổ phần, vì vậy HĐQT phải xác định một số các nhiệm vụ trọng tâm đó là:

- Kế hoạch SXKD 2019 phải đạt và vượt chỉ tiêu so với kế hoạch SXKD công ty đã xây dựng trình ĐHCĐ lần 2.
 - Tập trung vào các hoạt động cốt lõi của công ty: Nghiên cứu khoa học, dịch vụ thử nghiệm, chứng nhận và tăng cường sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ nghiên cứu khoa học công nghệ.
 - Tiếp tục sắp xếp lại các đơn vị trong công ty, bố trí lao động cho phù hợp với khả năng, trình độ chuyên môn của cán bộ, mời các chuyên gia lĩnh vực dệt, sợi, nhuộm...tham gia vào các hoạt động của công ty.
 - Tuyển nhân lực có trình độ phù hợp với yêu cầu nghiên cứu khoa học, phù hợp với lĩnh vực thử nghiệm, giám định để bổ xung cho các đơn vị hiện đang thiếu hụt.
 - Tăng cường marketing dịch vụ khách hàng, phát triển các phép thử, phương pháp thử mới đáp ứng với yêu cầu trong nước và thế giới.
 - Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ và EU...
 - Tập trung đầu tư các thiết bị, cơ sở vật chất mang lại doanh thu và lợi nhuận cho công ty.
 - Tiếp tục cải tiến quản trị công ty để bộ máy gọn nhẹ và hiệu quả.
 - Về kế hoạch thoái vốn: Thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Công Thương
- Một số nhiệm vụ chính cần thực hiện ngay*

- Tập trung phối hợp với Tập đoàn Dệt may Việt Nam và các đơn vị liên quan để sớm bàn giao từ Viện dệt may sang công ty cổ phần.
- Tập trung xin cấp giấy chứng nhận Doanh nghiệp KHCN
- Chuyển quyền sử dụng đất từ Viện Dệt May sang Công ty CP- viện nghiên cứu dệt may, có hợp đồng thuê đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của công ty tại Hà Nội và TP.HCM.
- Làm các thủ tục xin miễn tiền thuê đất cho công ty.

Kính thưa Đại hội!

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn các Quý Cổ đông đã tin tưởng và gắn bó cùng Công ty trong thời gian vừa qua! HĐQT đặc biệt trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ quý báu của Ban Lãnh đạo Công ty đã tạo nên sự thành công của Công ty đến ngày hôm nay.

Xin kính chúc các Quý vị đại biểu, Quý Cổ đông mạnh khỏe và hạnh phúc! Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Lương

Số : 299 /BC-VTRI

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lần đầu được tổ chức vào ngày 19/9/2018 và Hội đồng quản trị (HĐQT), với vai trò quản lý, điều hành, Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty với những nội dung sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I.1 Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD:

Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 10 tháng 10 năm 2018 với những khó khăn và thuận lợi như sau:

Khó khăn:

- Từ mô hình là đơn vị hành chính sự nghiệp công lập đã tồn tại 49 năm chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần nên cần phải thực hiện các thủ tục chuyển đổi pháp lý về tên gọi, đăng ký hoạt động, ký hợp đồng lao động, đăng ký sở hữu đất,... đồng thời phải đổi mới hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, rất nhiều việc liên quan đến quản trị doanh nghiệp phải thực hiện đồng thời với hoạt động SXKD của công ty;

- Một số các chế độ ưu đãi đối với công ty cổ phần chuyên đổi từ đơn vị sự nghiệp khoa học vẫn chưa được xác nhận, gây khó khăn cho việc hạch toán trong sản xuất kinh doanh

Thuận lợi: HĐQT, Ban Giám đốc có trách nhiệm; HĐQT luôn đồng hành cùng Ban Giám đốc trong mọi hoạt động của công ty.

I.1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Đơn vị: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch từ 10/10/2018 đến 31/12/2018	Kết quả thực hiện từ 10/10/2018 đến 31/12/2018	% so với kế hoạch
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.088.000.000	15.578.549.905	220
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		-	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.088.000.000	15.578.549.905	220
4.	Giá vốn hàng bán	6.487.000.000	13.032.324.526	
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		2.546.225.379	
6.	Doanh thu hoạt động tài chính		118.423.158	
7.	Chi phí tài chính		8.577.173	

	Trong đó: Chi phí lãi vay		8.577.173	
8.	Chi phí bán hàng		15.776.721	
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp		2.068.633.166	
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		571.661.477	
11.	Thu nhập khác		3.002.516	
12.	Chi phí khác		25	
13.	Lợi nhuận khác		3.002.491	
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	57.000.000	574.663.968	1008,2
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.400.000	114.932.794	1008,2
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	45.600.000	459.731.174	1008,2
18.	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)		7.093.299	

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
(Kỳ hoạt động từ ngày 10/10/2018 đến ngày 31/12/2018)

	MS	TM	31/12/2018 VND	10/10/2018 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		64.841.266.101	51.147.480.219
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.01	13.903.222.141	13.452.730.375
1. Tiền	111		13.903.222.141	13.452.730.375
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		20.089.203.969	7.923.882.159
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.02	11.091.502.528	7.833.144.704
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.03	201.649.965	80.307.455
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.04	8.796.051.476	10.430.000
III. Hàng tồn kho	140		5.738.947.832	7.985.900.708
1. Hàng tồn kho	141	5.05	5.738.947.832	7.985.900.708
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150	5.06	25.109.892.159	21.784.966.977
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		332.897.279	531.590.476
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	41.446.535
3. Tài sản ngắn hạn khác	155		24.776.994.880	21.211.929.966
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		28.928.887.512	29.860.014.887
(200 = 210+220+230+240+250+260)				
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
I. Tài sản cố định	220		28.928.887.512	29.860.014.887
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.07	28.928.887.512	29.860.014.887
- Nguyên giá	222		67.021.201.781	67.021.201.781
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(38.092.314.269)	(37.161.186.894)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.08	-	-
- Nguyên giá	228		133.780.000	133.780.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(133.780.000)	(133.780.000)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		93.770.153.613	81.007.495.106

	MS	TM	31/12/2018 VND	10/10/2018 VND
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		17.833.459.776	18.364.575.214
I. Nợ ngắn hạn	310		17.833.459.776	18.364.575.214
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.09	2.457.770.244	2.176.226.318
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.10	999.344.787	1.778.054.159
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.11	6.803.130.938	6.557.752.579
4. Phải trả người lao động	314		664.210.325	883.602.193
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.12	6.190.858.732	6.250.795.215
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		718.144.750	718.144.750
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		75.936.693.837	62.642.919.892
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.13	50.426.096.346	21.868.597.301
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	6.101.579.467
2. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	10.466.234.245
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	8.737.523.283
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		426.096.346	(3.436.739.694)
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		25.510.597.491	40.774.322.591
1. Nguồn kinh phí	431		25.510.597.491	21.380.541.368
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	19.393.781.223
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		93.770.153.613	81.007.495.106

I.1.2 Công tác nghiên cứu KHCN, dịch vụ KT, hợp tác quốc tế:

- ✓ Thực hiện 02 đề tài Bộ KHCN, 12 đề tài Bộ Công Thương, 01 đề tài Sở KHCN Hà Nội, 02 đề tài Vinatex.
- ✓ Cung cấp dịch vụ thí nghiệm, giám định, chứng nhận, kiểm định, tư vấn.
- ✓ Hợp tác với Viện Dyotec Hàn Quốc phát triển sản phẩm mới.

I.1.3 Sản xuất kinh doanh một số sản phẩm vải, sợi: vải heatech, sợi nontwist, ...

I.2 Tổ chức, quản trị công ty

- ✓ Về tổ chức nhân sự: sắp xếp lại một số đơn vị trong công ty một cách hợp lý hơn; hiện tại tổng số CBCNV 97 (Hà Nội 54 người, Chi nhánh TP HCM 43 người);
- ✓ Xây dựng và ban hành các qui chế hoạt động của công ty như: Qui chế nội bộ; Qui chế tài chính; Qui chế tiền lương; Qui chế khen thưởng kỷ luật; Phân cấp, phân quyền trong công ty, ...trình Bộ Công Thương phê duyệt
- ✓ Xây dựng chế độ báo cáo với Bộ Công Thương và sàn chứng khoán Hà Nội;
- ✓ Tập trung quyết toán tài chính, thuế, kiểm toán để bàn giao sớm nhất;
- ✓ Triển khai thủ tục Đăng ký DN KHCN;
- ✓ Làm các thủ tục đổi tên chủ sở hữu, xin miễn giảm tiền thuế đất theo qui định;
- ✓ Rà soát lại các hợp đồng dịch vụ, bố trí sắp xếp hợp lý để khai thác có hiệu quả các nguồn lực trong công ty;
- ✓ Ứng dụng phần mềm kế toán Fast, xây dựng phần mềm quản lý thí nghiệm.

I.2 Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018

Hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội cổ đông lần 1 đặt ra.

I.3 Một số tồn tại, vướng mắc

- ✓ Nguồn lực công ty yếu và thiếu;
- ✓ Chưa hoàn thành thực hiện bàn giao được giữa Viện Dệt May và Công ty;
- ✓ Chưa nhận được giấy Chứng nhận đăng ký khoa học công nghệ.
- ✓ Chưa hoàn thành thủ tục sang tên sở hữu nhà đất của Công ty, vì vậy chưa xác định được thuế đất của Công ty cần nộp;

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Dự báo tình hình năm 2019:

Thuận lợi:

- ✓ Ngành dệt may được dự báo sẽ tiếp tục phát triển tăng trưởng trên 10% so với năm 2018;
- ✓ Yêu cầu quản lý về chất lượng sản phẩm dệt may ngày càng khắt khe, Qui chuẩn quốc gia QCVN01 có hiệu lực từ 01/01/2019;

Khó khăn:

- ✓ Năm đầu hoạt động theo mô hình CTCP nên phải thực hiện đồng thời nhiều việc; một số công việc là chuẩn bị cho phát triển về sau lâu dài, trước mắt chưa phát huy mang lại hiệu quả được; thực hiện thoái vốn nhà nước trong năm 2019;
- ✓ Chưa xác định được giá trị thuế đất cần nộp, ảnh hưởng đến việc xây dựng và thực hiện kế hoạch năm 2019;
- ✓ Nguồn nhân lực mỏng nên khó triển khai các công việc;
- ✓ Cung cấp dịch vụ kỹ thuật ngày càng phải cạnh tranh với mức độ cao; nguồn vốn ngân sách nhà nước cho các đề tài dự án ngày càng giảm, thủ tục quản lý triển khai đề tài dự án xu hướng ngày càng phức tạp;
- ✓ Cơ sở vật chất (thiết bị máy móc, nhà xưởng) của Công ty xuống cấp, chưa có nguồn tài chính để nâng cấp.

II.1 Mục tiêu năm 2019

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2019 (nghìn đồng)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.500.000
	Dịch vụ kỹ thuật	24.600.000
	Kinh doanh sợi chỉ	14.400.000
	Các dịch vụ khác	12.500.000
2.	Giá vốn hàng bán	41.500.000
	Trong đó:	
	Nguyên nhiên vật liệu	32.600.000
	Khấu hao	2.900.000
	Lương	6.000.000
3.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.000.000
4.	Chi phí bán hàng	
5.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.000.000
	Trong đó:	
	Lương	6.000.000
	Khấu hao	1.500.000
	Chi phí khác	2.000.000
6.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.000.000
7.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.000.000
8.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	200.000
9.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	
10.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	800.000
11.	Thu nhập bình quân	8.000

Các nguồn thu chính bao gồm:

- ✓ Dịch vụ thí nghiệm, giám định, chứng nhận, kiểm định thiết bị máy móc,...
- ✓ Thực hiện các đề tài, đề án, nhiệm vụ, dự án SXTN, các hợp đồng tư vấn kỹ thuật, đào tạo,...
- ✓ Sản xuất kinh doanh sợi, vải, sản phẩm may mặc, xơ bông,...
- ✓ Khác (khai thác cơ sở vật chất, tài chính,...)

II.2 Kế hoạch đầu tư: Tổng mức đầu tư là 5.420 triệu đồng, bao gồm các hạng mục sau:

- ✓ Đầu tư bổ sung xưởng sản xuất sợi Non twist: 1.200 triệu đồng
- ✓ Sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng tại 478 Minh Khai và Xưởng thực nghiệm 454 Minh Khai: 820 triệu đồng
- ✓ Đầu tư thiết bị thí nghiệm: 3.400 triệu đồng

II.3 Công việc khác

- ✓ Thoái vốn phần vốn Nhà nước: thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Công Thương;
- ✓ Tổ chức sự kiện kỷ niệm 50 năm thành lập Công ty: dự toán kinh phí là 550 triệu đồng.
- ✓ Hợp tác quốc tế với Viện KATRI Hàn Quốc thực hiện dự án hỗ trợ quản lý chất lượng và hệ thống chứng nhận thử nghiệm dệt may của Việt Nam (ISCP).

II.4 Giải pháp thực hiện

II.4.1. Giải pháp về thị trường

- Duy trì và mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ kỹ thuật về thử nghiệm, giám định, chứng nhận, hiệu chuẩn, kiểm định các sản phẩm dệt may, da giày, giấy và các sản phẩm tiêu dùng khác; chăm sóc, giữ chân khách hàng cũ, mở rộng và tìm kiếm khách hàng mới; Xây dựng chính sách hợp lý đối với khách hàng tiềm năng, khách hàng thân thiết, khách hàng chuỗi;
- Duy trì và mở rộng thị trường khách hàng lĩnh vực tư vấn, thẩm định, thiết kế công nghệ, dây chuyền thiết bị sản xuất ngành dệt may;
- Duy trì, mở rộng thị trường, khách hàng tiêu thụ các sản phẩm là kết quả NCKH về sản phẩm mới, sản phẩm có chức năng đặc biệt trong ngành dệt may;
- Tiếp tục khẳng định và phát triển thương hiệu công ty trên thị trường trong và ngoài nước.

II.4.2 Giải pháp về tổ chức, quản lý

- Tiếp tục rà soát, ban hành các qui chế, qui định về quản lý mang tính tập trung phù hợp với mô hình công ty cổ phần; nâng cao tính hiệu quả quản lý; kỷ cương trong công việc;
- Giám sát hoạt động của các đơn vị, điều hành phối hợp sự hợp tác giữa các đơn vị trong Công ty, kịp thời phát hiện rủi ro để có các biện pháp ngăn chặn;
- Rà soát, tiết giảm chi phí quản lý, chi phí kinh doanh, các định mức kinh tế kỹ thuật; yêu cầu các bộ phận xây dựng kế hoạch chi tiết về từng khoản mục với mức tiết giảm cụ thể và phổ biến đến từng CBCNV để phân đấu thực hiện;
- Bố trí sắp xếp nguồn nhân lực hợp lý, hiệu quả theo hướng khuyến khích để CBCNV phát huy tốt khả năng, năng lực của từng cá nhân và đơn vị bộ phận;
- Tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng các cơ sở vật chất, thiết bị máy móc, nguồn lực cán bộ KHCN. Ứng dụng IT để tăng năng suất lao động, quản lý chặt chẽ, chính xác, phản ứng nhanh.

II.4.3 Giải pháp đầu tư

Đầu tư các thiết bị thử nghiệm, mở rộng lĩnh vực thử nghiệm cho ngành dệt may, da giày, giấy, bảo vệ môi trường ngành dệt may.

II.4.4 Giải pháp lao động

- Có chính sách thu hút người có tài đức làm việc, gắn bó lâu dài với Công ty;
- Nâng cao trách nhiệm, phân quyền cho trưởng các đơn vị;
- Phân phối tiền công theo mức đóng góp của từng đơn vị, cá nhân; Xây dựng chính sách tiền lương, thu nhập thực sự trở thành đòn bẩy cho phát triển nguồn nhân lực chất lượng;
- Kịp thời động viên, khuyến khích khen thưởng, xử phạt đúng đối tượng tạo niềm tin, khích lệ người lao động phát huy hết năng lực phục vụ cho lợi ích của Công ty.

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 của CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để Công ty có cơ sở thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VT.



Nguyễn Thị Phương

Số : 01 /BC-BKS
V/v: Báo cáo từ 10.10.2018 đến 31.12.2018

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN – VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY
Thời kỳ 10.10.2018 đến 31.12.2018

I. Thông tin chung

I.1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần – Viện Nghiên cứu Dệt May
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100294
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng
- Cơ cấu vốn :
 - + Bộ công thương : 2.872700 cổ phiếu chiếm 57,46 %
 - + Công ty CP Đam san : 1.500.000 cổ phiếu chiếm 30%
 - + Ô Nguyễn Văn Thông : 303.500 cổ phiếu chiếm 6,07 %
 - + CBCNV và cổ đông nhỏ : 323.800 cổ phiếu chiếm 6,47 %

- Địa chỉ: Số 478 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Mã cổ phiếu: VDM

Ngày 10/10/2018, Công ty cổ phần (CTCP) – Viện Nghiên cứu Dệt May đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP số 0100100294.

II. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Hoạt động của Ban Kiểm soát được quy định cụ thể tại Điều 45. Ban Kiểm soát trong điều lệ hoạt động của Công ty CP VNCDM phù hợp với Luật doanh nghiệp số 68.2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014

II.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

<i>Thứ tự</i>	<i>Họ và Tên</i>	<i>Phân công trong ban</i>
1	Ông Bùi Tiến Thanh	Trưởng ban
2	Bà Trần Thị Quỳnh Hoa	Thành viên
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Uyên	Thành viên

II.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Từ đầu nhiệm kỳ đến ngày 30.4.2019 Ban Kiểm soát đã có 2 lần họp
Buổi họp lần 1 : Ngày 19.9.2018 Họp bầu Trưởng ban Kiểm soát
Buổi họp lần 2 : Ngày 24.12.2018 Họp Phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên.

Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công cụ thể như sau :

Ông Bùi Tiến Thanh – Trưởng Ban kiểm soát. Nhiệm vụ được phân công: Làm việc trực tiếp tại Công ty, phụ trách chung; tổ chức phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên, triệu tập và chủ trì tất cả các cuộc họp của ban kiểm soát; Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và tham dự giao ban hàng tuần với Ban điều hành công ty, ngoài ra còn tham gia các hoạt động hỗ trợ Công ty theo yêu cầu của Hội đồng quản trị và Tổ chức giám sát các hoạt động theo Nghị quyết của ĐHCĐ

Bà Trần Thị Quỳnh Hoa – Thành viên không làm việc trực tiếp tại Công ty. Nhiệm vụ được phân công : Kiểm tra giám sát tình hình triển khai thực hiện qui chế nội bộ, qui chế tiền lương, chính sách chế độ đối với người lao động.

Bà Nguyễn Thị Thanh Uyên – Thành viên làm việc trực tiếp tại công ty. Nhiệm vụ được phân công: Kiểm tra giám sát tình hình triển khai thực hiện qui chế tài chính của Công ty; Giám sát tình hình thực hiện Luật Kế Toán số 88/2015/QH13 ngày 20.11.2015, Luật Kiểm toán số 67/2011/QH12 ngày 29.3.2011 trong công tác Kế toán và tham gia thẩm định Báo cáo tài chính.

II.3 Thù lao của Ban Kiểm soát

Trưởng Ban kiểm soát : 1.000.000 đồng/Tháng
Thành viên trong Ban kiểm soát : 500.000 đồng/Người/Tháng

III. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

Đại hội cổ đông lần đầu được họp vào ngày 19-9-2018; Kết quả đại hội thành công tốt đẹp, sau đại hội Công ty CP VNCDM đã có HĐQT, BKS, Giám đốc Viện và bộ máy điều hành. Trong kết luận của Biên bản họp đại hội cổ đông có nhiều vấn đề trong đó có việc cần giải quyết dứt điểm việc tồn đọng thuế đất hơn 15 tỷ đồng của Phân viện dệt may tại TP HCM (Chi nhánh CTCP- viện nghiên cứu dệt may)

Từ đó đến nay HĐQT đã tổ chức họp 3 lần vào các ngày 19-9-2018; 12-10-2018 và 22-1-2019; Chủ tịch HĐQT và cơ quan điều hành họp tuần/lần; Tất cả các phiên họp trên đại diện của Ban Kiểm soát đều tham dự và có ý kiến bổ sung theo đúng điều lệ hoạt động của Cty CP VNCDM:

HĐQT thông qua các buổi họp và kết luận các việc cần làm như sau:

1. Triển khai và phân đầu để đạt kế hoạch SXKD năm 2019 được ĐHCĐ thông qua ngày 19-9-2018.
2. Thực hiện việc quyết toán, kiểm toán để bàn giao và quyết toán, kiểm toán từ ngày 10/10/2018 đến hết 31/12/2018.
3. Triển khai thủ tục Đăng ký DN KHCN, Công việc này giao cho ông Nguyễn Văn Thông phụ trách.

4. Chuyển tên chứng nhận quyền sử dụng đất cho Cty CP VNCDM và làm các thủ tục xin miễn tiền thuê đất theo qui định, Việc này giao cho ông Bùi Tiến Thanh phụ trách.
5. Đăng ký đấu thầu đề tài dự án cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp sở.
6. Đầu tư nâng cấp thiết bị phòng thí nghiệm, Sửa chữa cơ sở vật chất đảm bảo về cảnh quan môi trường, nâng cao công năng sử dụng.
7. Tăng cường hợp tác với các trường, các doanh nghiệp để đào tạo cán bộ Kỹ thuật viên
8. Tăng cường marketing đối với các dịch vụ kỹ thuật, chứng nhận, kiểm định
9. Rà soát lại các hợp đồng dịch vụ, bố trí sắp xếp hợp lý để khai thác có hiệu quả các nguồn lực trong công ty.
10. Rà soát và bố trí lại lao động trong công ty để nâng cao hiệu quả công việc.
11. Xây dựng các qui chế hoạt động của Cty như : Qui chế nội bộ; Qui chế tài chính; Qui chế tiền lương; Qui chế khen thưởng kỷ luật; Phân cấp, phân quyền trong công ty.
12. Xây dựng chế độ báo cáo với Bộ công thương và sàn chứng khoán Hà Nội
13. Trình Bộ Công Thương xin ý kiến chỉ đạo về việc thoái vốn lần 2

Qua giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành; Ban Kiểm soát thấy HĐQT và Ban điều hành đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm, tuân thủ Pháp luật, Điều lệ hoạt động cũng như Nghị quyết của Đại hội cổ đông lần thứ nhất họp ngày 19-9-2018.

Tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ đến nay như sau:

- Về việc tồn đọng thuế đất tại TP HCM trong thời gian vừa qua Công ty đã triển khai tích cực và được Cục thuế TP HCM miễn tiền thuê đất cho PV Dệt may từ 17.12.2015 đến 31.12.2045 và hiện còn tiền thuê đất phát sinh từ 1.1.1996 đến ngày 16.12.2015 với số tiền bổ sung thêm là hơn 4,6 tỷ; Số tiền này sẽ giải quyết tiếp sau khi có biên bản bàn giao vốn lần 2 cho Cty CP VNCDM.
- Về quyết toán hoạt động SX kinh doanh năm 2018 đã hoàn tất trong tháng 4.2019
- Về việc quyết toán để bàn giao vốn lần 2 cho Cty CP VNCDM , Công ty đang hoàn tất hồ sơ nộp Tập đoàn DMVN và Bộ Công thương để tiến hành bàn giao vốn lần 2 cho Công ty theo đúng qui định của cổ phần hóa doanh nghiệp.
- Về Triển khai thủ tục Đăng ký DN KHCN công ty đã hoàn tất các thủ tục đăng ký theo qui định hiện đang chờ Sở Khoa học Công nghệ Hà Nội cấp giấy chứng nhận.
- Về Làm giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho Cty CP VNCDM và làm các thủ tục xin miễn tiền thuê đất theo qui định chưa triển khai được vì Cty chưa được cấp Giấy CN ĐKý KHCN.
- Về công tác đầu tư : Đầu tư máy Thí Nghiệm đang thực hiện, đầu tư khác đang chờ ý kiến chấp thuận của Bộ Công Thương để triển khai.
- Về Tăng cường marketing đối với các dịch vụ kỹ thuật, chứng nhận, kiểm định Công ty đã triển khai ở cả 2 khu vực Hà Nội và TP HCM để giữ và phát triển thị trường tốc độ tăng

khoảng 20% năm trong quý 4/2018.

- Về rà soát lại các hợp đồng dịch vụ, bố trí sắp xếp hợp lý để khai thác có hiệu quả các nguồn lực trong công ty Công ty đã triển khai ngay và ban đầu đã có kết quả nhất định.

- Về Về tổ chức nhân sự và xây dựng các qui chế hoạt động của Cty như : Qui chế nội bộ; Qui chế tài chính; Qui chế tiền lương; Qui chế khen thưởng kỷ luật; Phân cấp, phân quyền
– Công ty đã triển khai và hoàn thành trong quý 1/2019

- Về Xây dựng chế độ báo cáo với Bộ công thương và sản chứng khoán Hà Nội Công ty cũng đã triển khai từ quý 4/2018 và hoàn thành trong quý 1/2019

- Về Công tác thoái vốn Nhà nước – Bộ phận Đại diện vốn Nhà nước tại công ty CP VNCDM đã trình báo cáo Bộ Công Thương từ tháng 4/2019 hiện đang chờ xin ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương .

IV . Báo cáo của Ban kiểm soát trước ĐHCĐ
về tình hình và kết quả SXKD từ 10.10.2018 đến 31.12.2018.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho kỳ hoạt động từ ngày 10/10/2018 đến ngày 31/12/2018

ST T	CHỈ TIÊU	Kế hoạch đặt ra từ 10/10/2018 đến 31/12/2018 (đồng)	Kỳ hoạt động từ 10/10/2018 đến 31/12/2018 (đồng)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.088.000.000	15.578.549.905
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.088.000.000	15.578.549.905
4.	Giá vốn hàng bán	6.487.000.000	13.032.324.526
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		2.546.225.379
6.	Doanh thu hoạt động tài chính		118.423.158
7.	Chi phí tài chính		8.577.173
	Trong đó: Chi phí lãi vay		8.577.173
8.	Chi phí bán hàng		15.776.721
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp		2.068.633.166
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		571.661.477
11.	Thu nhập khác		3.002.516
12.	Chi phí khác		25
13.	Lợi nhuận khác		3.002.491
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	57.000.000	574.663.968
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.400.000	114.932.794
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	45.600.000	459.731.174

2- Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	10/10/2018 đến 31/12/2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	93.770.153.613	
Doanh thu thuần	15.699.975.554	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	571.661.477	
Lợi nhuận khác	3.002.491	
Lợi nhuận trước thuế	574.663.968	
Lợi nhuận sau thuế	459.731.174	

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Ghichú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	3,636 3,314	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,190 0,357	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,271 0,167	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,035 0,011 0,006 0,162	

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 09 tháng 10 năm 2018

	MS	TM	31/12/2018 VND	10/10/2018 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		64.841.266.101	51.147.480.219
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.01	13.903.222.141	13.452.730.375
1. Tiền	111		13.903.222.141	13.452.730.375
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		20.089.203.969	7.923.882.159
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.02	11.091.502.528	7.833.144.704
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.03	201.649.965	80.307.455
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.04	8.796.051.476	10.430.000
III. Hàng tồn kho	140		5.738.947.832	7.985.900.708
1. Hàng tồn kho	141	5.05	5.738.947.832	7.985.900.708
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150	5.06	25.109.892.159	21.784.966.977
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		332.897.279	531.590.476
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	41.446.535
3. Tài sản ngắn hạn khác	155		24.776.994.880	21.211.929.966
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		28.928.887.512	29.860.014.887
(200 = 210+220+230+240+250+260)				
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
I. Tài sản cố định	220		28.928.887.512	29.860.014.887
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.07	28.928.887.512	29.860.014.887
- Nguyên giá	222		67.021.201.781	67.021.201.781
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(38.092.314.269)	(37.161.186.894)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.08	-	-
- Nguyên giá	228		133.780.000	133.780.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(133.780.000)	(133.780.000)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		93.770.153.613	81.007.495.106

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Tại ngày 09 tháng 10 năm 2018

	MS	TM	31/12/2018 VND	10/10/2018 VND
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		17.833.459.776	18.364.575.214
I. Nợ ngắn hạn	310		17.833.459.776	18.364.575.214
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.09	2.457.770.244	2.176.226.318
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.10	999.344.787	1.778.054.159
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.11	6.803.130.938	6.557.752.579
4. Phải trả người lao động	314		664.210.325	883.602.193
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.12	6.190.858.732	6.250.795.215
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		718.144.750	718.144.750
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		75.936.693.837	62.642.919.892
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.13	50.426.096.346	21.868.597.301
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	6.101.579.467
2. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	10.466.234.245
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	8.737.523.283
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		426.096.346	(3.436.739.694)
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		25.510.597.491	40.774.322.591
1. Nguồn kinh phí	431		25.510.597.491	21.380.541.368
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	19.393.781.223
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		93.770.153.613	81.007.495.106

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Kỳ hoạt động từ ngày 10/10/2018 đến ngày 31/12/2018

CHỈ TIÊU	MS	TM	Kỳ hoạt động	Kỳ hoạt động
			từ 10/10/2018 đến 31/12/2018 VND	từ 01/01/2018 đến 09/10/2018 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.01	15.578.549.905	40.543.855.731
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		15.578.549.905	40.543.855.731
4. Giá vốn hàng bán	11	6.02	13.032.324.526	45.219.623.730
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		2.546.225.379	(4.675.767.999)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.03	118.423.158	547.658.618
7. Chi phí tài chính	22		8.577.173	-
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		8.577.173	-
8. Chi phí bán hàng	25		15.776.721	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		2.068.633.166	-
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		571.661.477	(4.128.109.381)
11. Thu nhập khác	31	6.04	3.002.516	101.875.480
12. Chi phí khác	32		25	-
13. Lợi nhuận khác	40		3.002.491	101.875.480
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		574.663.968	(4.026.233.901)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	6.05	114.932.794	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		459.731.174	(4.026.233.901)

Kết luận :

Qua các bảng số liệu trên cho ta thấy :

Về kết quả sản xuất kinh doanh quý 4/2018 Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lãi sau thuế đạt 460 Tr.đ / KH là 45,6 Tr.đ;

Đã bảo toàn và phát triển vốn được giao, Vốn chủ sở hữu cuối kỳ là : 50.426 Tr.đ/vốn điều lệ ban đầu 50 tỷ đồng

Chấp hành nghiêm chỉnh việc kê khai và nộp thuế cho Nhà nước và BHXH phát sinh trong kỳ

Chấp hành nghiêm chỉnh Luật pháp trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh

V : Phân tích thêm một số chỉ tiêu khác

1. Chi phí tiền thuê đất quý 4/2018 của CT CP VNCDM

chưa được tính vào tổng chi phí trong kỳ trước khi tính lãi; Chi phí này phần nhiều sẽ có, còn về số liệu cụ thể thì chưa dự tính được phụ thuộc vào ý kiến của hai địa phương là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh trong việc đưa chính sách ra ưu đãi cho đơn vị hoạt động Khoa học công nghệ trong từng thời kỳ:

Nếu tính đủ số tiền thuê đất này dự tính là :

Thửa đất 478 Minh khai $2.850m^2 \times 19.832.000 \text{ đ} \times 1,4 \times 1,3 \times 80/365 = 225 \text{ Tr.đ}$

Thửa đất 454 Minh Khai $5.311m^2 \times 11.120.000 \text{ đ} \times 1,4 \times 1,3 \times 80/365 = 236 \text{ Tr. đ}$

Thửa đất 345/128A THĐ Q1 : $2.221m^2 \times 1.512.112 \text{ đ}/m^2/năm \times 80/365 = 736 \text{ Tr.đ}$

Cộng : 1.197 Triệu đồng

2. Khấu hao TSCĐ quý 4/2018 : Trong tổng chi phí quý 4/2018 có KHTSCĐ

Là: **931.127.375 đồng** việc tính khấu hao tuân thủ theo đúng qui định của Bộ Tài Chính theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 24/4/2013.

3. Phân tích rủi ro trong công nợ phải thu . 11.091.502.528 đồng

Tổng số nợ : 11.091.502.528 đồng bao gồm 17 khách hàng nợ cuối kỳ đều có biên bản xác nhận đối chiếu công nợ và trong tổng số nợ phải thu ở trên không có nợ tồn đọng lâu ngày khó trả; đến tháng 5/2019 số nợ trên cơ bản đã được thu hồi.

4. Phân tích rủi ro trong giảm giá hàng tồn kho, NVL, TP

Trong danh mục vật tư thành phẩm tồn kho có 39 mặt hàng trị giá 5.738.947.832 đồng Hàng tồn kho được xác định theo giá gốc bao gồm giá chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác liên quan trực tiếp đến hình thành trạng thái hàng hóa tại thời điểm hiện tại. Hàng tồn kho được hạch toán theo dõi kê khai thường xuyên, Hàng tồn kho được tính giá trị theo phương pháp bình quân gia quyền, qua kiểm kê hàng tồn kho được bảo quản tốt không có hàng hóa bị hư, hàng hóa được luân chuyển tốt .

5. Phân tích về Tài sản cố định :

Tất cả tài sản cố định đang phát huy tác dụng và được quản lý theo dõi chặt chẽ qua thẻ theo dõi tài sản cố định theo dõi qua các tiêu chí như Nguyên giá, Khấu hao và giá trị còn lại việc trích khấu hao TSCĐ vào chi phí trong kỳ tuân theo thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013

Tất cả các ý kiến trên Ban kiểm soát đã chuyển Ban điều hành công ty và các anh chị phụ trách chuyên môn xem xét xử lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong Công ty.

**Thay mặt Ban Kiểm Soát
Trưởng Ban Kiểm soát**



Bùi Tiến Thanh

Số: /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2018
và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần - Viện Nghiên cứu Dệt May (Công ty);

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả SXKD 2018 và kế hoạch SXKD 2019 như sau:

1. Kết quả hoạt động SXKD 2018:

<i>Stt</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Kế hoạch đặt ra từ 10/10/2018 đến 31/12/2018 (đồng)</i>	<i>Kết quả thực hiện từ 10/10/2018 đến 31/12/2018 (đồng)</i>	<i>% so với kế hoạch</i>
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.088.000.000	15.578.549.905	220
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		-	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.088.000.000	15.578.549.905	220
4.	Giá vốn hàng bán	6.487.000.000	13.032.324.526	
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		2.546.225.379	
6.	Doanh thu hoạt động tài chính		118.423.158	
7.	Chi phí tài chính		8.577.173	
	Trong đó: Chi phí lãi vay		8.577.173	
8.	Chi phí bán hàng		15.776.721	
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp		2.068.633.166	
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		571.661.477	
11.	Thu nhập khác		3.002.516	
12.	Chi phí khác		25	
13.	Lợi nhuận khác		3.002.491	
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	57.000.000	574.663.968	1008,2
15.	Chi phí thuế thu nhập	11.400.000	114.932.794	1008,2

	doanh nghiệp hiện hành			
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	45.600.000	459.731.174	1008,2
18	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)		7.093.299	

2. Kế hoạch hoạt động SXKD 2019:

<i>Stt</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Kế hoạch 2019 (nghìn đồng)</i>
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.500.000
	Dịch vụ kỹ thuật	24.600.000
	Kinh doanh sợi chỉ	14.400.000
	Các dịch vụ khác	12.500.000
2.	Giá vốn hàng bán	41.500.000
	<i>Trong đó:</i>	
	Nguyên nhiên vật liệu	32.600.000
	Khấu hao	2.900.000
	Lương	6.000.000
3.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.000.000
4.	Chi phí bán hàng	
5.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.000.000
	<i>Trong đó:</i>	
	Lương	6.000.000
	Khấu hao	1.500.000
	Chi phí khác	2.000.000
6.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.000.000
7.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.000.000
8.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	200.000
9.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	
10.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	800.000
11.	Thu nhập bình quân	8.000

Mức trích lập các quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi căn cứ kết quả SXKD, HĐQT trình tỷ lệ cụ thể để ĐHĐCĐ thường niên quyết định.

HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: HĐQT, VT.

Số : /TTr-BKS
V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Viện nghiên cứu dệt may

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May (Công ty),

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên lần II năm 2019 về việc lựa chọn công ty kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm và nhiệt tình trong công việc.
- Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị là công ty đại chúng.
- Việc kiểm toán phải tuân thủ các quy định của chuẩn mực kiểm toán, Hệ thống kế toán Việt Nam và chuẩn mực kiểm toán quốc tế.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, chất lượng và tiến độ kiểm toán của Công ty.

2. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát kính trình ĐHCĐ thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, lựa chọn công ty kiểm toán theo các tiêu chí như Mục 1 và giao cho Giám đốc CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với công ty kiểm toán được lựa chọn để thực hiện việc kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2019.

Ban Kiểm soát kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua!

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Nơi gửi :

- Như trên;
- HĐQT, GD;
- Lưu VT, BKS.

Bùi Tiến Thanh

Số: /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**V/v phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018;
Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần - Viện Nghiên cứu Dệt May (Công ty);

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức; Thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018:

Công ty đạt lợi nhuận từ ngày 10/10/2018 đến 31 tháng 12 năm 2018 là: 459 triệu đồng.

Công ty đề xuất không thực hiện phân phối lợi nhuận trong năm 2018 với lý do công ty mới chuyển đổi sang hoạt động theo công ty cổ phần, một số thủ tục, hồ sơ pháp lý, các ưu đãi với doanh nghiệp khoa học công nghệ (tiền thuê đất,...) chưa được xác định.

Về việc chia cổ tức năm 2018:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập tháng 9 năm 2018 đã thống nhất thông qua không chia cổ tức cho 02 tháng cuối năm 2018.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 0%.

2. Thù lao cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019:

- Hội đồng quản trị:
 - + Chủ tịch HĐQT: 20.000.000 đồng/người/tháng.
 - + Thành viên HĐQT (*không chuyên trách*): 1.000.000 đồng/người/tháng.
 - Ban Kiểm soát:
 - + Trưởng Ban Kiểm soát (*không chuyên trách*): 1.000.000 đồng/người/tháng.
 - + Thành viên Ban Kiểm soát (*không chuyên trách*): 500.000 đồng/người/tháng.
 - + Thư ký Công ty (*không chuyên trách*): 500.000 đồng/người/tháng.
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: HĐQT, VT.